TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 11-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phú Hữu.

2. Ông Bùi Văn Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vũ Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Minh Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Phú L, sinh năm 1999, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Đinh Phú S và bà Lê Thị Q; Chưa có vợ, con; Tiền sự: Bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 468/QĐ-XPVPHC, ngày 27/5/2019, về hành vi "Vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu", với số tiền 70.000.000 đồng, chưa nộp phạt; Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp, xử phạt 09 tháng tù, về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo Bản án số 23/2020/HS-ST ngày 24/6/2020, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2021; Tạm giữ: Không, bị bắt tạm giam: Ngày 07/10/2022 đến ngày 04/01/2023 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lĩnh. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Lê Minh H, sinh năm 1995 (Vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Phạm Văn N, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ A, khóm B, Phường C, thành phố D, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Phú L là người có 01 tiền án về Tội vận chuyển hàng cấm chưa được xóa án tích. Vào lúc 01 giờ ngày 21/9/2022, Đinh Phú L sử dụng điện thoại di động Nokia, màu đen, số seri: 353101116948208 nhận điện thoại từ người phụ nữ tên N nhà ở TN thuê L vận chuyển thuốc lá từ huyện TN đến thành phố D với tiền công 300.000 đồng/chuyến, L đồng ý và đi đến nhà người phụ nữ này (không biết rõ địa chỉ, chỉ nhớ nằm trên Quốc lộ 30 ở địa phận huyện TN). Khi đến nơi, người phụ nữ đã chuẩn bị xe mô tô nhãn hiệu Exiter màu xanh-bạc, biển số 95B1-180.22, trên xe có 1490 bao thuốc lá điếu nhập lậu (loại mỗi bao 20 điếu) gồm: 750 bao thuốc lá điếu hiệu JET, 740 bao thuốc lá điếu hiệu HERO được cất vào các bao tải. Tại thời điểm L nhận xe, có Lê Minh H, sinh năm 1995, ngụ khóm A, phường B, thành phố C cũng có mặt tại nhà bà N nhận xe mô tô Exiter màu trắng-đỏ, biển số 66P2-081.32, trên xe cũng có 1490 bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm: 750 bao thuốc lá điếu hiệu JET, 740 bao thuốc lá điếu hiệu HERO được cất vào các bao tải. L và H điều khiển xe đi từ huyện TN theo tuyến Quốc lộ 30 đi đến thành phố D, khi đến vòng xoay thuộc đoạn đường Sở Tư Pháp thì rẽ phải đi vào đường cùng, gặp Phạm Văn N, sinh năm 1973, ngụ tổ A, khóm B, Phường C, thành phố D, tỉnh Đồng Tháp đón H, L để nhận thuốc lá chuyển đến. Khi N đã nhận được 490 bao thuốc lá điếu nhập lậu của H đưa vào trại cất giấu thì bị lực lượng công an phát hiện, tiến hành kiểm tra và lập biên bản bắt quả tang vào lúc 02 giờ 35 phút tại căn trại thuộc tổ A, khóm B, Phường C, thành phố D cùng tang vật gồm:

- Thu giữ xe mô tô Exiter, màu trắng-đỏ, biển số 66P2-081.32 và số thuốc lá trên xe do H điều khiển: 500 bao thuốc lá điếu hiệu JET, 500 bao thuốc lá điếu hiệu HERO;

- Thu giữ xe mô tô Exiter, màu xanh bạc, biển số 95B1-180.22 và số thuốc lá trên xe do L điều khiển: 750 bao thuốc lá điếu hiệu JET, 740 bao thuốc lá điếu hiệu HERO;

- Trong căn trại có: 250 bao thuốc lá điếu hiệu JET và 240 bao thuốc lá điếu hiệu HERO đã được bỏ vào 01 thùng giấy dán kín;

- Thu giữ trên người của các đối tượng:

+ 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh đen, số seri: 358991095556385 (của Nen đã qua sử dụng)

+ 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh đen, số seri: 354496095103729 bị nứt kính màn hình (của H, đã qua sử dụng).

+ 01 điện thoại di động Nokia, màu đen, số seri: 353101116948208; là của L dùng liên lạc với người tên N để vận chuyển thuốc lá.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu DAEHANNOVA, màu đen, biển số 66M1-0239 (đã qua sử dụng) do N đang sử dụng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Exiter, màu xanh bạc, biển số 95B1-180.22 mà L dùng để vận chuyển thuốc lá, chủ xe là ông Nguyễn Văn L nhưng qua xác minh chưa làm việc được với người giao xe và chủ sở hữu nên tách ra, chuyển đến Công an thành phố D tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Exiter, màu trắng-đỏ, biển số 66P2-081.32 mà H dùng để vận chuyển thuốc lá (chủ sở hữu là Trần Thanh H, sinh năm 1995, ngụ tổ A, ấp B, xã C, thành phố D) và 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh đen, số seri: 354496095103729 bị nứt kính màn hình của H; xe mô tô nhãn hiệu DAEHANNOVA, màu đen, biển số 66M1-0239 và 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh đen, số seri: 358991095556385 của Phạm Văn N. Do còn liên quan đến một số đối tượng khác nên tách ra, chuyển đến Công an thành phố Cao Lãnh để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 22/CT-VKS-TPCL ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo Đinh Phú L về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm e khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Phú L phạm tội *"*Vận chuyển hàng cấm".

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Phú L mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo với số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Phú L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 02 giờ 35 phút, ngày 21/9/2022, tại căn trại trên khu đất trống thuộc tổ A, khóm B, Phường C, thành phố D, Đinh Phú L có hành vi vận chuyển 1.490 bao thuốc lá điếu nhập lậu (loại mỗi bao 20 điếu) gồm: 750 bao thuốc lá điếu hiệu JET, 740 bao thuốc lá điếu hiệu HERO thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi với lỗi cố ý; trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh lực sản xuất, kinh doanh, thương mại. Bị cáo là người có 01 tiền án, về tội "Vận chuyển hàng cấm" chưa được xóa án tích, có 01 tiền sự về hành vi "Vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu", chưa nộp phạt nhưng tiếp tục có hành vi vận chuyển 1.490 bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm 750 bao thuốc lá điếu hiệu JET, 740 bao thuốc lá điếu hiệu HERO, vào lúc 02 giờ 35 phút ngày 21/9/2022, tại căn trại trên khu đất trống thuộc tổ A, khóm B, Phường C, thành phố D, tỉnh Đồng Tháp thì lực lượng Công an bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo đã phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm e khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội "Vận chuyển hàng cấm " tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

e) Hàng hóa dưới mức quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc tại một trong các điều 188, 189, 190, 192, 193, 194, 195, 196 và

200 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh lực sản xuất, kinh doanh, thương mại mà còn ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có 01 tiền án, về tội "Vận chuyển hàng cấm" chưa được xóa án tích, có 01 tiền sự về hành vi "Vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu", chưa nộp phạt nhưng tiếp tục có hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian học tập, cải tạo, trở thành người tốt có ích cho xã hội, đồng thời, cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Đinh Phú L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số serial: 353101116948208, không kiểm tra tình trạng, chất lượng bên trong của Đinh Phú L là công cụ dùng vào việc phạm tội;

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành gồm: 750 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu JET và 740 bao thuốc lá hiệu HERO đã được bỏ vào 03 thùng giấy dán kín, trên mỗi thùng giấy đều dán giấy niêm phong đóng hình dấu tròn màu đỏ của Công an thành phố Cao Lãnh và chữ ký ghi họ tên Đinh Phú L.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Exiter, màu xanh bạc, biển số 95B1-180.22 mà L dùng để vận chuyển thuốc lá, chủ xe là ông Nguyễn Văn L nhưng qua xác minh chưa làm việc được với người giao xe và chủ sở hữu nên tách ra, chuyển đến Công an thành phố Cao Lãnh tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Exiter, màu trắng-đỏ, biển số 66P2-081.32 mà H dùng để vận chuyển thuốc lá (chủ sở hữu là Trần Thanh H, sinh năm 1995, ngụ tổ A, ấp B, xã C, thành phố D) và 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh đen, số seri: 354496095103729 bị nứt kính màn hình của H; xe mô tô nhãn hiệu DAEHANNOVA, màu đen, biển số 66M1-0239 và 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh đen, số seri: 358991095556385 của Phạm Văn N. Do còn liên quan đến một số đối tượng khác nên tách ra, chuyển đến Công an thành phố Cao Lãnh để tiếp tục củng cố chứng cứ xử lý theo quy định, nên không xem xét.

[6] Các vấn đề khác:

- Đối với Lê Minh H có hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu nhưng chưa đến mức để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ, tài liệu cho Công an thành phố Cao Lãnh xử lý theo quy định pháp luật nên không xem xét xử lý.

- Đối với hành vi của Phạm Văn N là nhận thuốc lá điếu nhập lậu của H và L vận chuyển đến và người phụ nữ tên N, H và L khai là người thuê vận chuyển thuốc lá, chưa rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định số 01 ngày 30/01/2023 tách hành vi, vật chứng cùng tài liệu liên quan trong vụ án hình sự để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tại phiên tòa, như đã phân tích nêu trên là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Phú L phạm tội *"*Vận chuyển hàng cấm*"*.

Xử phạt bị cáo Đinh Phú L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành hình phạt, trừ thời gian tạm giam từ ngày 07/10/2022 đến 04/01/2023.

Căn cứ khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung bị cáo Đinh Phú L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số serial: 353101116948208, không kiểm tra tình trạng, chất lượng bên trong của Đinh Phú L.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 750 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu JET và 740 bao thuốc lá hiệu HERO đã được bỏ vào 03 thùng giấy dán kín, trên mỗi thùng giấy đều dán giấy niêm phong đóng hình dấu tròn màu đỏ của Công an thành phố Cao Lãnh và chữ ký ghi họ tên Đinh Phú L.

(Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/02/2023*)*.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Phú L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký
Phạm Thanh Hiền

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.